TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN TRỤ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 67/2022/QĐST-HNGĐ	*Tân Trụ, ngày 16 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ, TỈNH LONG AN

Căn cứ vào các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 84/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1994;

Địa chỉ cư trú: Ấp BĐ, xã BL, huyện T, tỉnh Long An.

2/ Bà Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 1995;

Địa chỉ cư trú: Ấp X, xã TH, huyện BL, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Minh C và bà Nguyễn Thị Mỹ T xác lập quan hệ hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã BL, huyện T, tỉnh Long An vào ngày 19/9/2019 nên quan hệ hôn nhân giữa ông C và bà T được xác định là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[2] Tại phiên hòa giải ngày 08/6/2022, hai bên thực sự tự nguyện ly hôn do không còn tình cảm với nhau, thỏa thuận về nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con và thỏa thuận được với nhau về việc không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08/6/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Minh C và bà Nguyễn Thị Mỹ T.

Về con chung: Ông Nguyễn Minh C và bà Nguyễn Thị Mỹ T 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Minh, sinh ngày 16 tháng 11 năm 2019. Ông Châu và bà Tiến thống nhất ông Nguyễn Minh C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung, bà Tiến không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Trường hợp bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở bên không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Khi thấy cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì bên trực tiếp nuôi con, bên không trực tiếp nuôi con, cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản: Ông Nguyễn Minh C và bà Nguyễn Thị Mỹ T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Nguyễn Minh C và bà Nguyễn Thị Mỹ T xác định không có nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về các vấn đề khác: Ông Nguyễn Minh C và bà Nguyễn Thị Mỹ T tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Ông Nguyễn Minh C tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí ông C đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007358 ngày 08/6/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An, hoàn trả cho ông Nguyễn Minh C số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị Mỹ T tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí bà T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007357 ngày

08/6/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An, hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- Chi cục THADS huyện Tân Trụ (Để thi hành);
- Các đương sự;
- Nơi đăng ký kết hôn (Để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Huỳnh Thị Hoàng Dung